

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 230/2017/HSPT

Ngày 15/8/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

- **Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa:** Ông Doãn Đình Quyền.
- **Các Thẩm phán:** Ông Nguyễn Văn Chung; Bà Lê Thị Thanh Huyền.
- **Thư ký ghi biên bản phiên tòa:** Ông Vũ Đức Mạnh – Cán bộ Tòa án.
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa:** Ông Trần Văn Huy – Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 15/8/2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, mở phiên tòa phúc thẩm để xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số: 210/2017/HSPT ngày 07/7/2017 đối với bị cáo: Lê Thị Kim Y về tội “Chứa mại dâm”. Do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 16/2017/HSST ngày 02/6/2017 của Tòa án nhân dân thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk. Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **LÊ THỊ KIM Y**, sinh năm 1974, tại tỉnh Đắk Lắk.

Nơi ĐKKHKT: TDP T, phường Đ, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk; trình độ văn hóa lớp 02/12; nghề nghiệp: Kinh doanh nhà nghỉ; con ông Lê Xuân B và bà Lương Thị Kim H. Bị cáo có 01 con sinh năm 1993; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/01/2017 đến ngày 17/01/2017 bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Đến ngày 11/5/2017 bị bắt tạm giam. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đắk Lắk, (Có mặt).

NHẬN THẤY

Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Buôn Hồ và bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân thị xã Buôn Hồ thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bà Lương Thị Kim H là chủ kinh doanh nhà nghỉ Kim H. Đầu năm 2016 bà H giao cho Lê Thị Kim Y quản lý kinh doanh nhà nghỉ. Trong quá trình quản lý kinh doanh nhà nghỉ, do thu nhập thấp nên Y nảy sinh ý định dùng nhà nghỉ trọ của mình quản lý cho người khác thuê làm địa điểm hoạt động mua bán dâm và gọi gái bán dâm cho khách thuê phòng nghỉ có nhu cầu nhằm thu lợi bất chính. Do đó vào chiều ngày 11/01/2017 anh Ngô Việt D đến thuê phòng nghỉ và nhờ Y gọi gái bán dâm để anh D

mua dâm, Y đồng ý và cho anh D thuê phòng trọ số 02, sau đó Y dùng điện thoại di động hiệu Lea Goo số sim số 0949746869 của mình gọi cho chị Phạm Thị H, chị H đồng ý. Khoảng 15 phút sau chị H đến và thoả thuận giá bán dâm với anh D một lần là 250.000đ và anh D đưa 250.000đ cho Y nhận, rồi Y đưa chìa khoá phòng trọ số 02 cho anh D đi vào phòng. Số tiền này Y giữ lại 100.000đ là tiền công và tiền thuê phòng, còn 150.000đ Y đưa cho chị H, sau đó Y đưa cho chị H 01 cái bao cao su chưa qua sử dụng rồi chị H đi vào phòng trọ số 02 để thực hiện hành vi mua bán dâm với anh D. Tiếp đó anh Lê Văn Đ đến nhà nghỉ Kim H gặp Y thuê phòng trọ để nghỉ và nhờ Y gọi gái bán dâm đến để mua dâm, Y đồng ý cho anh Đ thuê phòng số 01 của nhà nghỉ và giao chìa khoá cho anh Đ. Sau đó Y dùng số điện thoại trên của mình gọi cho chị Nguyễn Thị Mỹ N, chị N đồng ý. Khoảng 10 phút sau chị N đến và gặp anh Đ thoả thuận giá bán dâm một lần là 350.000đ và anh Đ đã đưa cho Y nhận 350.000đ rồi anh Đ đi vào phòng trước. Số tiền này Y giữ lại 100.000đ là tiền công và tiền thuê phòng còn 250.000đ Y đưa cho chị N nhưng chị N nhờ Y giữ giùm và lấy sau, sau đó Y đưa cho chị N 01 cái bao cao su chưa qua sử dụng rồi chị N đi vào phòng trọ số 01 để thực hiện hành vi mua bán dâm với anh Đ. Đến khoảng 16 giờ 40 phút ngày 11/01/2017 trong lúc chị H và anh D, chị N và anh Đ đang thực hiện hành vi mua bán dâm thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk phát hiện bắt quả tang, tạm giữ người cùng tang vật.

Tại bản án số: 16/2017/HSST, ngày 02/6/2017 của Tòa án nhân dân thị xã Buôn Hồ đã tuyên bố bị cáo Lê Thị Kim Y phạm tội “Chứa mại dâm”.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 254, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 BLHS; Áp dụng khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015, Nghị quyết số 109/2015/QH13 ngày 27/11/2015, Nghị quyết số 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016 của Quốc hội khoá XIII và Công văn số 276/TANDTC-PC ngày 13/9/2016 của Tòa án nhân dân tối cao.

Xử phạt: LÊ THỊ KIM Y 05 (Năm) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 11/5/2017 (Được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 11/01/2017 đến ngày 17/01/2017).

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về các biện pháp tư pháp, về án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 06/6/2017, bị cáo Lê Thị Kim Y kháng cáo với nội dung: Xin được giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lê Thị Kim Y khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng và bản án sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Lê Thị Kim Y về tội “Chứa mại

dâm” theo quy định tại khoản 2 Điều 254 BLHS là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét mức hình phạt 05 năm tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo là thỏa đáng, phù hợp. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt; Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị tiếp tục có hiệu lực pháp luật.

Bị cáo không tranh luận, bào chữa gì mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, quan điểm của kiểm sát viên, lời bào chữa của bị cáo.

XÉT THẤY

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai mà bị cáo khai tại phiên tòa sơ thẩm, tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ căn cứ để kết luận: Vào khoảng 16 giờ 40 phút ngày 11/01/2017, tại nhà nghỉ trọ Kim H số A Bế Văn Đ, TDP X, phường A, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk. Bị cáo Lê Thị Kim Y là người quản lý kinh doanh nhà nghỉ trọ Kim H đã có hành vi gọi gái bán dâm và cho thuê phòng trọ số 01 và số 02 nhà nghỉ do mình quản lý, để cho các đối tượng Phạm Thị H, Ngô Việt D và Nguyễn Thị Mỹ N, Lê Văn Đ làm địa điểm thực hiện hành vi mua bán dâm nhằm thu lợi bất chính số tiền 200.000đ.

Như vậy việc Tòa án cấp sơ thẩm xử bị cáo Lê Thị Kim Y về tội “*Chứa mại dâm*” theo khoản 2 Điều 254 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét mức hình phạt 05 năm tù mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt đối với bị cáo Lê Thị Kim Y là thỏa đáng, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, bởi lẽ bị cáo phạm tội rất nghiêm trọng với tính tiết định khung (Phạm tội nhiều lần). Tại cấp phúc thẩm bị cáo không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ nào mới. Vì vậy, cần áp dụng điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt

Tuy nhiên Nghị quyết 109/2015/QH13 ngày 27/11/2015 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 và Nghị quyết 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016 của Quốc hội về việc lùi hiệu lực thi hành của Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 đã hết hiệu lực. Do vậy cần áp dụng Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13.

Về án phí: Do đơn kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Lê Thị Kim Y phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 248 BLTTHS,

QUYẾT ĐỊNH

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Thị Kim Y – Giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 254, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 BLHS. Áp dụng khoản 3 Điều 7, điểm c khoản 2 Điều 327 Bộ luật Hình sự năm 2015; Áp dụng Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13.

Xử phạt: LÊ THỊ KIM Y 05 (Năm) năm tù về tội “*Chứa mại dâm*”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 11/5/2017 (Được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 11/01/2017 đến ngày 17/01/2017).

+ Về án phí: Bị cáo Lê Thị Kim Y phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Văn phòng CQCSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp;
- TAND thị xã Buôn Hồ;
- VKSND thị xã Buôn Hồ;
- Công an thị xã Buôn Hồ;
- Chi cục THADS thị xã B;
- T.H.A hình sự Công an thị xã Buôn Hồ;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Doãn Đình Quyền